

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 17 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Đỗ Thị T – sinh năm 1980;

- Bị đơn: anh Trần Văn R – sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn R thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn R có 01 (một) con chung là Trần Thị Minh T – sinh ngày 14/8/2001 đã thành niên (đủ 18 tuổi), không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn R tự thỏa thuận. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn R khai không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002018 ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án, quyết định.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ